

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **108/2018/HSST**

Ngày: 08/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thúy Hà và ông Hà Hữu Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2018/QĐXXST-HS ngày 24/9/2018, đối với bị cáo:

Bùi Đức V, sinh ngày 18/11/1966 tại Tuyên Quang.

Trú tại: Tổ 23, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn M và bà Ma Thị M (đều đã chết); vợ: Phan Thị Hồng C (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2005; tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 23/12/2014, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 24/11/2016 chấp hành xong án phạt tù. Bản án số 130/2014/HSST

Nhân thân:

- Ngày 16/11/2010, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 8.400.000 đồng). Chấp hành xong án phạt tù ngày 13/5/2011. Bản án số 60/2010/HSST

- Ngày 09/5/2018, Công an phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18, phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 30/4/2018).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/4/2018, Bùi Đức V nhìn thấy phòng trọ của anh Nguyễn Duy H đối diện nhà bị cáo mở cửa, điện vẫn sáng. V đi sang phòng anh H, thấy anh H đang ngủ, trên giường có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S7 màu vàng của anh H và 01 IPAD nhãn hiệu APPLE màu đen của anh Nguyễn Văn L đang cắm sạc điện. V đi về nhà mình, sau đó nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại và IPAD của anh H, anh L mang đi bán lấy tiền chi tiêu. V sang nhà trọ vào phòng anh H, rút 02 sạc pin ra khỏi ổ cắm điện rồi lấy điện thoại và IPAD cùng sạc pin mang về nhà cất giấu.

Sau đó, lo sợ hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện, V cho các tài sản vừa lấy trộm vào 01 túi nilon màu đen rồi mang đến khu đất trống ở khu vực tổ 16, phường H, thành phố T cất giấu. Hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/4/2018, Bùi Đức V đến Công an phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường Tân Quang tiến hành truy tìm tang vật đã thu giữ 01 túi nilon màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S7 và 01 chiếc IPAD nhãn hiệu APPLE cùng 02 sạc pin tại khu vực tổ 16, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang.

Tại Bản Kết luận số 34 ngày 04/5/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S7 có sạc kèm theo, trị giá 6.900.000 đồng; 01 IPAD nhãn hiệu APPLE, có sạc kèm theo, trị giá 4.080.000 đồng.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKSTP ngày 23 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Bùi Đức V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Đức V phạm tội Trộm cắp tài sản

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Đức V từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng, quyền kháng cáo đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đức V tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản truy tìm, vật chứng thu giữ, bản kết luận định giá tài sản, lời khai của những người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/4/2018 tại tổ 23, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Bùi Đức V đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S7 kèm theo sạc trị giá 6.900.000đ của anh Nguyễn Duy H; 01 IPAD nhãn hiệu APPLE kèm theo sạc trị giá 4.080.000đ của anh Nguyễn Văn L. Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã có hành trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi sự việc bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú, tại giai đoạn điều tra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân về tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do bản tính lười lao động, để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử và xử phạt hành chính

về hành vi Trộm cắp tài sản nên cần thiết phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và phòng ngừa chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại được tài sản đã mất, không có đề nghị gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét

[8] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu đen, không rõ nhãn mác, kích thước 45x28 túi đã qua sử dụng

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức V phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Bùi Đức V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/6/2018.

Căn cứ vào: Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu đen, không rõ nhãn mác, kích thước 45x28 túi đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 05/10/2018

Về án phí: Bị cáo Bùi Đức V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Quỳnh